

NÂNG TRÌNH ĐỘ CHUẨN GIÁO VIÊN ĐÁP ỨNG YÊU CẦU CHƯƠNG TRÌNH GIÁO DỤC PHỔ THÔNG 2018

Nguyễn Thị Ánh Tuyết
Trường Đại học Hà Tĩnh

Tóm tắt: Việc chuẩn hóa đội ngũ nhà giáo theo từng cấp học và trình độ đào tạo cũng là một nội dung được đề cập sửa đổi, bổ sung trong dự thảo Luật Giáo dục nhằm thể chế hóa quan điểm của Đảng trong Nghị quyết 29-NQ/TW về đổi mới căn bản, toàn diện Giáo dục và Đào tạo. Bài viết trình bày nội dung và đề xuất một số biện pháp nhằm nâng trình độ chuẩn GV đáp ứng yêu cầu chương trình giáo dục phổ thông 2018

Từ khóa: Chuẩn, nâng trình độ chuẩn, GV, chương trình giáo dục phổ thông 2018

IMPROVING TEACHER QUALIFICATIONS TO MEET THE REQUIREMENTS OF THE 2018 GENERAL EDUCATION PROGRAM

Nguyen Thi Anh Tuyet
Ha Tinh University

Abstract: The standardization of teachers according to each educational level and training level is also a content mentioned in the draft Education Law to institutionalize the Party's views in Resolution 29-NQ/ Central Committee on fundamental and comprehensive innovation in Education and Training. This article presents the content and proposes a number of measures to improve teacher qualifications to meet the requirements of the 2018 general education program.

Keywords: Standards, raising standard qualifications, teachers, general education program 2018

Nhận bài: 24/03/2025

Phản biện: 14/04/2025

Duyệt đăng: 19/04/2025

I. ĐẶT VẤN ĐỀ

Nâng chuẩn nghề nghiệp cho đội ngũ giáo viên (GV) có ý nghĩa quan trọng đối với quá trình thực hiện nhiệm vụ giáo dục qua từng năm học, nhất là khi các cấp học đang thực hiện Chương trình Giáo dục phổ thông 2018. Trong quá trình dạy học hiện tại, với những đòi hỏi cao hơn về cả phương pháp, kỹ thuật dạy học và tổ chức các hoạt động giáo dục, nếu GV chỉ có kinh nghiệm hoặc những kiến thức sư phạm đã được đào tạo từ nhiều năm trước sẽ là chưa đủ, chưa đáp ứng được yêu cầu thực tế và cần được đào tạo nâng chuẩn để nâng cao trình độ cũng như chất lượng giảng dạy.

Quy định nâng chuẩn trình độ sư phạm để phù hợp với Luật Giáo dục 2019 là chủ trương lớn và cần thiết. Qua đây, GV có cơ hội nâng cao năng lực, trình độ, đáp ứng yêu cầu đổi mới giáo dục ở các cấp học. Trong quá trình thực thi, các cơ quan chức năng cần tổ chức vào thời gian phù hợp để không ảnh hưởng đến hoạt động chuyên môn bởi thực tế hiện nhiều trường trên địa bàn tỉnh thiếu GV.

Chuẩn hóa đội ngũ nhà giáo theo từng cấp học và nâng chuẩn GV từng cấp học cũng là yêu cầu cấp thiết phục vụ cho việc nâng cao chất lượng giáo dục hiện nay. Đó cũng là cơ sở để kiện toàn, xây dựng, tổ chức đội ngũ nhà giáo chất lượng - yếu tố quan trọng hàng đầu trong việc thực hiện đổi mới cơ bản, toàn diện GD&ĐT.

Trước yêu cầu công nghiệp hóa, hiện đại hóa và hội nhập quốc tế, ngành Giáo dục và Đào tạo

đang gánh vác một sứ mệnh cao cả, quan trọng trong sự nghiệp đào tạo con người, đi đầu trong cuộc cách mạng mới. Những chuẩn cũ có thể cần sửa đổi, bổ sung để hoàn thiện hơn, phù hợp với yêu cầu của thời đại đó là điều cần phải làm.

Hiện nay, các cấp học đều đòi hỏi có những yêu cầu giáo dục, truyền thụ kiến thức chất lượng cao hơn. Bản thân các nhà giáo nhận thấy trình độ chuyên môn nghiệp vụ sư phạm của đội ngũ nhà giáo mỗi nhà trường, mỗi cá nhân phải không ngừng nâng cao thì mới đáp ứng được yêu cầu nhiệm vụ. Trình độ chuyên môn cao gắn liền với đạo đức phẩm chất mẫu mực của nhà giáo làm nên uy tín, vị thế của người thầy trên bục giảng. Vì vậy, ngoài việc đạt chuẩn về trình độ nhiều nhà giáo đã tự tham gia các khóa học chuyên môn để nâng cao trình độ nghề nghiệp.

II. NỘI DUNG NGHIÊN CỨU

2.1. Một số khái niệm cơ bản

2.1.1. Giáo viên

Trong sự phát triển giáo dục và đào tạo, đội ngũ GV đóng vai trò đặc biệt quan trọng, điều 15 Luật giáo dục 2005 đã ghi nhận “Nhà giáo giữ vai trò quyết định trong việc bảo đảm chất lượng giáo dục”, chất lượng giáo dục có ý nghĩa sống còn đối với sự phát triển giáo dục. Tại điểm 2, điều 66, Luật Giáo dục 2019 cũng đã ghi rõ: “Nhà giáo có vai trò quyết định trong việc đảm bảo chất lượng giáo dục, có vị thế quan trọng trong xã hội được xã hội tôn vinh”

Luật Giáo dục 2019 : Nhà giáo hay còn gọi là GV (giảng viên) được hiểu là người giảng dạy, giáo dục cho học sinh, sinh viên (SV), lên kế hoạch, tiến hành các tiết dạy học, thực hành và phát triển các khóa học cho học sinh các cấp khác nhau phù hợp với độ tuổi và nằm trong chương trình giảng dạy của nhà trường đề ra đồng thời cũng là người kiểm tra, ra đề, chấm điểm thi cho học sinh, SV để đánh giá chất lượng, năng lực của từng học sinh theo quy định của nhà trường và pháp luật.

Từ điển Tiếng Việt viết: “*Nhà giáo là người làm nghề dạy học*”. Theo đó, nhà giáo luôn gắn với một nghề, đó là “*Nghề dạy học*”, có thể hiểu: (1) Nghề là công việc chuyên môn làm theo sự phân công của xã hội, trong đó người làm nghề cần có những yêu cầu nhất định về phẩm chất năng lực và được xã hội đáp ứng các điều kiện để hành nghề. (2) Nghề dạy học có vị trí quan trọng trong xã hội với nhiều đặc thù và dạy học cho mỗi đối tượng lại có đặc thù, yêu cầu khác nhau. (3) Đặc trưng (chung cho tất cả các đối tượng, trình độ) của nghề dạy học đã được một số nhà khoa học nghiên cứu và đề cập như: Tính sáng tạo cao, tính độc lập cao, đạo đức nghề nghiệp cao, kỹ năng truyền cảm và tính dân chủ, công bằng cao.

Như vậy, nội hàm khái niệm GV theo quy định của luật giáo dục gồm hai yếu tố cơ bản phản ánh công việc và địa chỉ làm việc. Có thể hiểu người dạy ít, người dạy nhiều đều được gọi là GV nếu người đó làm nhiệm vụ giảng dạy trong các cơ sở giáo dục

2.1.2. Chuẩn

Theo từ điển Tiếng Việt “*Chuẩn*” là cái được chọn làm căn cứ để đối chiếu, để hướng theo đó mà làm cho đúng hay là cái được chọn làm mẫu để thể hiện một đơn vị đo lường

Một cách phổ biến, “*Chuẩn*” được hiểu là cái được chọn làm căn cứ để đối chiếu, để hướng theo đó mà làm cho đúng hay là cái được chọn làm mẫu để thể hiện một đơn vị đo lường

2.1.3. Trình độ chuẩn

Trình độ chuẩn được đào tạo của nhà giáo có thể hiểu là tiêu chuẩn đào tạo mà GV cần có để có thể thực hiện việc giảng dạy, giáo dục của mình. Pháp luật quy định mỗi cấp, trình độ giáo dục sẽ quy định trình độ chuẩn được đào tạo khác nhau.

2.1.4. Nâng chuẩn trình độ

Nâng chuẩn trình độ GV là quá trình tác động tới GV cụ thể nhằm nâng cao hệ thống phẩm chất, năng lực mà GV cần đạt được để thực hiện nhiệm

vụ dạy học và giáo dục học sinh trong các cơ sở giáo dục phổ thông.

2.2. Lộ trình nâng chuẩn của GV

2.2.1. Lộ trình nâng chuẩn trình độ đào tạo của GV Tiểu học

Tại Điều 5 Nghị định 71/2020/NĐ-CP có quy định lộ trình thực hiện nâng chuẩn trình độ của GV tiểu học như sau:

- Lộ trình thực hiện từ ngày 01 tháng 7 năm 2020 đến hết ngày 31 tháng 12 năm 2030.

- Lộ trình được thực hiện thành hai giai đoạn: Giai đoạn 1: Từ ngày 01 tháng 7 năm 2020 đến hết ngày 31 tháng 12 năm 2025, bảo đảm đạt ít nhất 50% số GV tiểu học đang được đào tạo hoặc đã hoàn thành chương trình đào tạo được cấp bằng cử nhân; Giai đoạn 2: Từ ngày 01 tháng 01 năm 2026 đến hết ngày 31 tháng 12 năm 2030, thực hiện đối với số GV còn lại để bảo đảm 100% số GV tiểu học hoàn thành chương trình đào tạo được cấp bằng cử nhân.

2.2.2. Lộ trình nâng chuẩn trình độ đào tạo của GV THCS

Tại Điều 6 Nghị định 71/2020/NĐ-CP có quy định lộ trình thực hiện nâng trình độ chuẩn được đào tạo của GV THCS như sau:

- Lộ trình thực hiện từ ngày 01 tháng 7 năm 2020 đến hết ngày 31 tháng 12 năm 2030.

- Lộ trình được thực hiện thành hai giai đoạn: Giai đoạn 1: Từ ngày 01 tháng 7 năm 2020 đến hết ngày 31 tháng 12 năm 2025, bảo đảm đạt ít nhất 60% số GV trung học cơ sở đang được đào tạo hoặc đã hoàn thành chương trình đào tạo được cấp bằng cử nhân; Giai đoạn 2: Từ ngày 01 tháng 01 năm 2026 đến hết ngày 31 tháng 12 năm 2030, thực hiện đối với số GV còn lại để bảo đảm 100% số GV trung học cơ sở hoàn thành chương trình đào tạo được cấp bằng cử nhân.

2.2.3. Lộ trình nâng chuẩn trình độ đào tạo của GV THPT

Tại Điều 72 Luật Giáo dục 2019 có quy định về trình độ chuẩn được đào tạo của GV như sau:

1. Trình độ chuẩn được đào tạo của nhà giáo được quy định như sau:

- a) Có bằng tốt nghiệp cao đẳng sư phạm trở lên đối với GV mầm non;

- b) Có bằng cử nhân thuộc ngành đào tạo GV trở lên đối với GV tiểu học, trung học cơ sở, trung học phổ thông.

Trường hợp môn học chưa đủ GV có bằng cử nhân thuộc ngành đào tạo GV thì phải có bằng cử nhân chuyên ngành phù hợp và có chứng chỉ bồi

dưỡng nghiệp vụ sư phạm;

c) Có bằng thạc sĩ đối với nhà giáo giảng dạy trình độ đại học; có bằng tiến sĩ đối với nhà giáo giảng dạy, hướng dẫn luận văn thạc sĩ, luận án tiến sĩ;

d) Trình độ chuẩn được đào tạo của nhà giáo giảng dạy trong cơ sở giáo dục nghề nghiệp thực hiện theo quy định của Luật Giáo dục nghề nghiệp.

2. Chính phủ quy định lộ trình thực hiện nâng trình độ chuẩn được đào tạo của GV mầm non, tiểu học, trung học cơ sở quy định tại điểm a và điểm b khoản 1 Điều này. Bộ trưởng Bộ Giáo dục và Đào tạo, Bộ trưởng Bộ Lao động - Thương binh và Xã hội, trong phạm vi nhiệm vụ, quyền hạn của mình, quy định việc sử dụng nhà giáo trong trường hợp không đáp ứng quy định tại khoản 1 Điều này.

Như vậy, GV THPT bắt buộc phải có bằng đại học thuộc ngành đào tạo. Ngoài ra, GV mầm non, GV tiểu học, THCS, THPT cũng phải đáp ứng các tiêu chuẩn sau:

- Có bằng tốt nghiệp cao đẳng sư phạm trở lên đối với GV mầm non;

- Có bằng cử nhân thuộc ngành đào tạo GV trở lên đối với GV tiểu học, THCS, THPT.

Trường hợp môn học chưa đủ GV có bằng cử nhân thuộc ngành đào tạo GV thì phải có bằng cử nhân chuyên ngành phù hợp và có chứng chỉ bồi dưỡng nghiệp vụ sư phạm;

- Có bằng thạc sĩ đối với nhà giáo giảng dạy trình độ đại học; có bằng tiến sĩ đối với nhà giáo giảng dạy, hướng dẫn luận văn thạc sĩ, luận án tiến sĩ;

- Trình độ chuẩn được đào tạo của nhà giáo giảng dạy trong cơ sở giáo dục nghề nghiệp thực hiện theo quy định của Luật Giáo dục nghề nghiệp.

2.3. Yêu cầu của Chương trình Giáo dục phổ thông 2018 đối với nâng chuẩn trình độ đào tạo GV

Chương trình GDPT 2018 là “mở” (chỉ quy định số tiết/năm học) đòi hỏi GV phải tham gia xây dựng phân phối chương trình, cùng nhà trường và tổ chuyên môn xây dựng kế hoạch giáo dục, kế hoạch dạy học.

Về phương pháp dạy học, “Vai trò của GV phải chuyển mạnh từ vị trí là người dạy sang vị trí là người tổ chức, kiểm tra, định hướng hoạt động học của học sinh; thực hiện hiệu quả hơn, triệt để hơn yêu cầu về phương pháp dạy cho học sinh học qua làm”.

Chương trình GDPT 2018 có quan điểm theo định hướng phát triển năng lực và phẩm chất. Các

năng lực, phẩm chất này đều được cụ thể hóa bằng những yêu cầu cần đạt ở từng môn học, cấp học. Chương trình GDPT 2018 có sự đổi mới toàn diện và đồng bộ từ chương trình SGK, phương pháp dạy học và kiểm tra đánh giá; chỉ đạo theo hướng tăng quyền tự chủ cho địa phương, cơ sở giáo dục và GV. Mục tiêu nhằm giúp học sinh làm chủ kiến thức phổ thông, biết vận dụng hiệu quả kiến thức, kỹ năng đã học vào đời sống và tự học suốt đời; có định hướng lựa chọn nghề nghiệp phù hợp, biết xây dựng và phát triển hài hòa các mối quan hệ xã hội; có cá tính, nhân cách và đời sống tâm hồn phong phú, nhờ đó có được cuộc sống ý nghĩa, đóng góp tích cực vào sự phát triển của đất nước và nhân loại.

2.4. Thực trạng nâng trình độ chuẩn của GV

Theo báo cáo của Bộ Giáo dục và Đào tạo, hiện nay tỷ lệ GV đạt chuẩn trình độ đào tạo (theo luật Giáo dục 2019), cấp mầm non là 91,7%; tiểu học là 74,8%; trung học cơ sở là 86,1%; trung học phổ thông là 99,9%. Như vậy, bậc tiểu học có tỷ lệ GV chưa đạt chuẩn cao nhất, 25,2%; tiếp đến là trung học cơ sở 13,9%... trung học phổ thông chỉ còn 0,1%.

Sở dĩ có tình trạng này vì theo luật Giáo dục 2019 có sự thay đổi lớn về chuẩn trình độ đào tạo của GV. GV mầm non trước đây yêu cầu chuẩn trình độ đào tạo là trung cấp, nay là cao đẳng; GV tiểu học từ trung cấp nâng lên đại học; GV trung học cơ sở từ cao đẳng lên đại học

Liên quan đến số lượng GV hiện nay, Bộ GD-ĐT cũng nêu thực tế: tỷ lệ GV/lớp bình quân chưa đáp ứng được yêu cầu theo quy định thực hiện Chương trình Giáo dục phổ thông 2018. Thiếu GV môn Tiếng Anh, tin học đối với tiểu học; môn âm nhạc, mỹ thuật đối với trung học phổ thông khi áp dụng Chương trình giáo dục phổ thông 2018

2.5. Một số biện pháp nâng chuẩn trình độ GV phục vụ đổi mới giáo dục phổ thông đáp ứng yêu cầu Chương trình Giáo dục phổ thông 2018

Thứ nhất: Cần rà soát lại mạng lưới các trường học trên cả nước để thực hiện lộ trình nâng chuẩn của GV

- Những GV tuổi từ 50 trở xuống cần tham gia các khóa học đào tạo chuyên môn nghiệp vụ tại trường đại học để nâng chuẩn, bắt nhịp với triển khai chương trình giáo dục phổ thông đổi mới.

- Những GV tuổi từ 50 trở lên phải đạt chuẩn cũ và tham gia chương trình bồi dưỡng chuyên môn theo các chuyên đề của địa phương.

Thứ 2: Nhà trường tiếp tục đẩy mạnh phong

trào tự học, tự bồi dưỡng nâng cao trình độ chuyên môn đối với GV

- Động viên và tạo điều kiện cho GV tham gia khóa đào tạo tại trường đại học, cao đẳng sư phạm để có đủ điều kiện đạt và vượt chuẩn mới

- Có hình thức khen thưởng phù hợp đối với những GV tham gia nâng chuẩn đạt kết quả cao

- Bố trí GV sau khi tham gia nâng chuẩn làm GV chủ nhiệm các lớp

Thứ 3: Cơ sở giáo dục nên lấy chuẩn nâng mới làm tiêu chí thi tuyển.

- Ưu tiên nguồn SV tốt nghiệp trình độ Đại học loại giỏi

- Có chính sách thu hút đặc thù đối với SV tốt nghiệp Đại học loại xuất sắc hoặc trên Đại học và SV ở các tỉnh khác trên cả nước đến làm việc và gắn bó lâu dài với địa phương

Thứ 4: Nâng trình độ chuẩn đối với GV mầm non

- Yêu cầu bắt buộc đạt chuẩn đối với GV mầm non trong thời gian ngắn phù hợp với tình hình địa phương

- Xử phạt nghiêm đối với các cơ sở giáo dục mầm non công lập và ngoài công lập nếu có GV chưa qua trường lớp đào tạo sư phạm nào

- Lập kế hoạch nâng trình độ chuẩn được đào tạo của GV và triển khai trong toàn đơn vị;

- Lập danh sách GV thuộc đối tượng nâng trình độ chuẩn; đề xuất năm tham gia tuyển sinh đào tạo và kế hoạch thực hiện gửi về Phòng Giáo dục và Đào tạo để tổng hợp;

- Căn cứ vào kế hoạch đào tạo được phê duyệt, bố trí, sắp xếp công việc của GV phù hợp để tạo điều kiện thuận lợi cho GV vừa làm vừa học;

- Bảo đảm các chế độ, chính sách đối với GV theo quy định;

Thứ 5: Lương và chính sách hỗ trợ kinh phí học tập cho GV để nâng trình độ chuẩn theo yêu cầu

- Kinh phí thực hiện lộ trình nâng trình độ chuẩn được đào tạo của GV do ngân sách địa phương bảo đảm theo quy định của Luật Ngân sách nhà nước và các nguồn kinh phí khác theo quy định của pháp luật; ngân sách trung ương hỗ trợ địa phương khi chưa cân đối được ngân sách để thực hiện nhiệm vụ này theo quy định của pháp luật về ngân sách nhà nước.

- Các cơ sở giáo dục dân lập, tư thục bảo đảm kinh phí để chi trả các chế độ quy định tại điểm c khoản 1 Điều 10 Nghị định 71 cho GV được cử đi đào tạo nâng trình độ chuẩn.

- Việc thanh toán kinh phí đào tạo nâng trình độ chuẩn của GV cho các cơ sở đào tạo được giao nhiệm vụ, đặt hàng hoặc đấu thầu theo quy định của pháp luật.

- Từ ngày 1/7, Chính phủ sẽ thực hiện cải cách tiền lương và áp dụng chính sách tiền lương mới.

III. KẾT LUẬN

Theo lộ trình đổi mới, đến năm học 2024-2025, học sinh các bậc học từ tiểu học đến THPT sẽ học hoàn toàn theo Chương trình Giáo dục phổ thông 2018. Hiện những thiếu thốn về cơ sở vật chất, đặc biệt là đội ngũ GV đang là rào cản để triển khai chương trình một cách toàn diện. Chính vì vậy, việc đề xuất một số biện pháp nhằm nâng trình độ chuẩn GV đáp ứng yêu cầu Chương trình Giáo dục phổ thông 2018 là hết sức cần thiết trong giai đoạn hiện nay.

TÀI LIỆU THAM KHẢO

1. Luật Giáo dục (2019), NXB Giáo dục, HN
2. Chính phủ (2020), Nghị định 71/2020/NĐ/CP, *Lộ trình nâng trình độ chuẩn được đào tạo của GV mầm non, tiểu học, trung học cơ sở*, Hà Nội.
3. Từ điển Tiếng Việt (2001), NXB Giáo dục, Hà Nội.